

Tâm Nguyện Vị Tha (Tụng ba lần)

DAK LA DANG WAR JÉ PÉ DRA / NÖ PAR JÉ PÉ GEK /
THAR PA DANG THAM CHÉ KHYEN PÉ BAR DU CHÖ
PAR JÉ PA THAM CHÉ KYI TSO JÉ PÉ / MA NAM KHA
DANG NYAM PÉ SEM CHEN THAM CHÉ DÉ WA
DANG DEN / DUK NGAL DANG DRAL / NYUR DU LA
NA MÉ PA YANG DAK PAR DZOK PÉ JANG CHUP RIN
PO CHÉ THOP PAR JA

All mother sentient beings, limitless as space—especially those enemies who hate me, obstructers who harm me, and those who create obstacles on my path to liberation and omniscience—may they experience happiness, be free from suffering, and swiftly may they attain precious, unsurpassed, perfectly complete enlightenment!

Tất cả chúng sinh mẹ hiền vô lượng như hư không, nhất là những người thù ghét con, những người hãm hại con, và những người tạo chướng ngại trên con đường đi đến giải thoát và toàn giác của con - nguyện cho họ được trải nghiệm hạnh phúc, thoát khỏi đau khổ, và tức thời đạt được giác ngộ trân quý, toàn hảo, viên mãn và vô song.

Bồ Đề Hạnh Nguyện

DÉ CHÉ DU SANG MA GYÉ KYI BAR DU LÜ NGAK YI
SUM GÉ WA LA KÖL /

MA SHI BAR DU LÜ NGAK YI SUM GÉ WA LA KÖL /
DÜ DÉ RING NÉ ZUNG TÉ NYI MA SANG DA TSAM
GYI BAR DU LÜ NGAK YI SUM GÉ WA LA KÖL

For that purpose, until I attain buddhahood, I will apply my body, speech, and mind to virtue. Until death, I will apply my body, speech, and mind to virtue. From today until this time tomorrow, I will apply my body, speech, and mind to virtue.

Do đó, cho đến khi đạt được Phật quả, con nguyện thực hành thiện hạnh bằng cả thân, khẩu và ý.

Cho đến khi chết, con nguyện thực hành thiện hạnh bằng cả thân, khẩu và ý.

Từ hôm nay cho đến giờ khắc này vào ngày mai, Con nguyện thực hành thiện hạnh bằng cả thân, khẩu và ý.

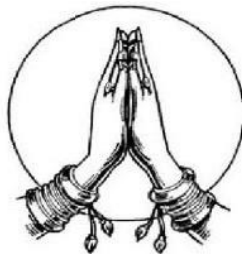


Quy Y
(Tụng ba lần)

SANG GYE CHO DANG TSOK KYI CHOK NAM LA/
JANG CHUP BAR DU DAK NI KYAP SU CHI / DAK
GI JIN SOK GYI PÉ SÖ NAM KYI /
DRO LA PHEN CHIR SANG GYÉ DRUP PAR SHOK

Until awakening, I take refuge in the Buddha, Dharma, and the Supreme Assembly! By the merit of generosity and other good deeds, may I attain buddhahood for the benefit of all beings!

**Cho đến khi đạt được toàn giác,
Con nguyện xin quy y Phật, Pháp và Tăng bảo tối
thắng!
Nương vào thiện đức bố thí và các thiện hạnh
khác,
Nguyện con đạt được Phật quả vì lợi lạc của toàn
thể chúng hữu tình!**



Tứ Vô Lượng (Tụng ba lần)

MA NAM KHA DANG NYAM PÉ SEM CHEN THAM CHÉ
DÉ WADANG DÉ WÉ GYU DANG DEN PAR GYUR CHIK /
DUK NGAL DANG DUK NGAL GYI GYU DANG DRAL
WAR GYUR CHIK /
DUK NGAL MÉ PÉ DÉ WA DANG MI DRAL WAR GYUR
CHIK /
NYÉ RING CHAK DANG NYI DANG DRAL WÉ TANG
NYOM LA NÉ PAR GYUR CHIK

May all mother sentient beings, limitless as space, have happiness and the causes of happiness! May they be free from suffering and the causes of suffering! May they not be separated from the happiness that is free from sorrow! May they rest in equanimity, free from attachment and aversion!

**Nguyện cho tất cả chúng sinh mẹ hiền, vô lượng như hư không, có được hạnh phúc và nhân hạnh phúc!
Nguyện cho họ thoát khỏi khổ đau và nhân khổ đau!
Nguyện cho họ khng bao giờ xa lìa hạnh phúc, thoát khỏi ưu phiền!
Nguyện cho họ an trú trong bình đẳng trí, thoát khỏi tham ái và đố kỵ!**

Cúng Dường Mạn Đà La

SA ZHI PO CHU JUG SHING ME TOG TRAM /
RI RAB LING ZHI NYI DE GYEN PA DI /
SANG GYE ZHING LA MIG TE PUL WA YI /
DRO KUN NAM DAG ZHING DU KYE WAR SHOG/

The ground is sprinkled with scented water and strewn with flowers

It is adorned with Meru, the suprem mountain, the four continents and the sun and the moon.

As a Buddhafield, I offer it.

May all senting beings attain the happiness of the Buddhafield

To the Lamas who possess the three kayas

I offer the outer, inner and secret offerings

With my body, wealth and all that is visible

Please grant me the supreme realization – Enlightentent.

Vô lượng vô biên thế giới, mỗi thế giới với bốn lục địa, cùng với tài sản, phú quý của vô lượng vô biên cõi giới nhiều như vô lượng đại dương, con thấy đều quán tưởng trong tâm, và xin dâng cúng toàn bộ không còn gì sót lại. Với lòng đại bi, xin hãy che chở bảo bọc tất cả chúng sinh đang hiện hữu trong các cõi giới ấy.

**OM GURU DHEVA DĀKINĪ RATNA MAṄḌALA PRATĪCCHA
SVĀHĀ**

**Meditation and Recitation of Vajrasattva, which Purifies
Negative Actions and Downfalls.
*Nghi quỹ Trì tụng và Thiên quán Kim Cang Tát Đỏa, Tịnh hóa
bất thiện Nghiệp.***

གཉེན་སྲོལ་བས་བཞིན་སྲོལ་སྤྱི་བ་བཤགས་ཚུལ་རྫོགས།

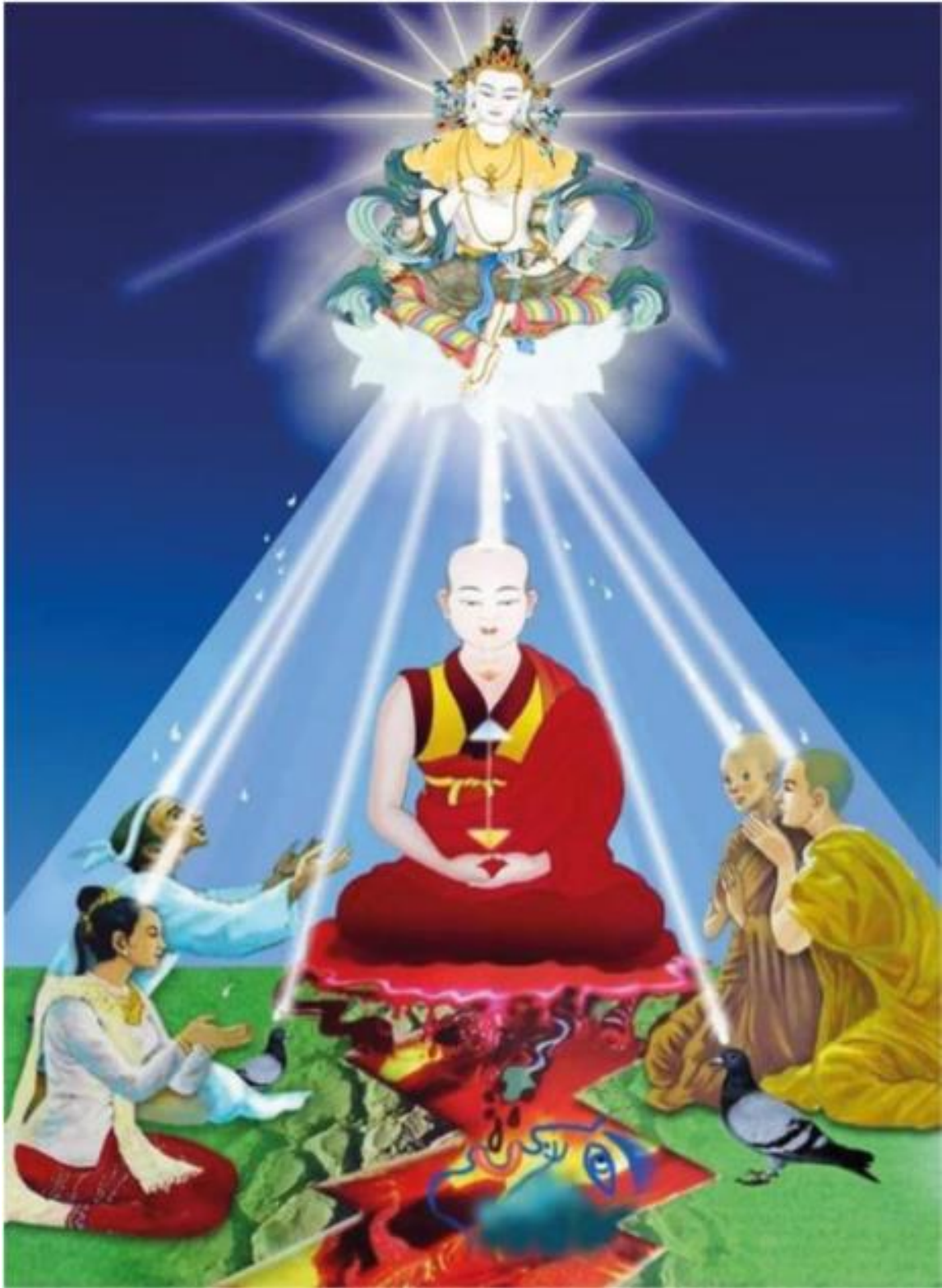
**Introducing how to Confess Negativities through the Four
Antidotal Powers**

***Phần giới thiệu phương thức Sám hối tịnh nghiệp nương nhờ
Bốn Dũng Lực.***

Nhìn chung, mọi hành nghiệp thiện hay bất thiện đều do Tâm sai sử. Tâm là chủ nhân sai khiến, thân và khẩu là tôi tớ vâng theo. Bị sai khiến bởi tâm hành bất thiện như Tham, Sân, Si, Mạn, Đố (Ngũ độc) v.v..., gây tạo 5 cực trọng tội, 5 trọng tội, và 10 khinh tội cùng những bất thiện nghiệp khác dẫn tới hủy phạm giới luật và giới nguyện. Các tội nghiệp này được gây tạo khi mỗi người tự mình làm, sai bảo người khác làm, và không hổ thẹn hay vui thích khi thấy người khác làm. Khi tâm bị Ngũ độc sai khiến sẽ dẫn đến việc tiếp tục tạo nghiệp xấu cho dù người đó đã nghe, đã học và thực hành giáo pháp trân quý của Phật.

Những bất thiện nghiệp đã gây tạo sẽ đưa đến quả khổ đau và bất hạnh. Nghiệp bất thiện được tạo ra khi một người chiến đấu chống lại kẻ thù, bảo vệ quê hương đất nước, bảo vệ gia đình và người thân, bảo vệ tài sản của cải, tự vệ và tích trữ của cải v.v... Mọi thứ của cải vật chất đều phải bỏ lại khi ta lìa bỏ cõi đời nhưng nghiệp bất thiện đã tạo sẽ theo ta như bóng với hình, suốt trong luân hồi hết đời này qua kiếp khác không dứt và là nguồn gốc của mọi khổ đau, bất hạnh trong tương lai.

Do vậy, khôn ngoan nhất là chúng ta phải tịnh hóa các ác nghiệp đã tạo trước khi chúng trở quả. Cách thức cụ thể giúp tịnh hóa hiệu quả nhất các ác nghiệp là áp dụng Bốn gia lực. Cụ thể là Lực nương tựa, Lực sám hối, Lực đối trị, và Lực dừng dứt. Theo truyền thống Kim Cang Thừa, pháp thiên quán Kim Cang Tát Đỏa là phương cách tốt nhất để tịnh hóa các ác nghiệp đã gây tạo. Hãy dũng mãnh và không do dự khi thực hành pháp tịnh hóa này. Trước hết chúng ta phải nhận rõ và ăn năn hối cải tội nghiệp đã gây tạo, tiếp đến hứa nguyện sẽ không tái phạm hay gây tạo thêm ác nghiệp cho dù phải hy sinh tính mạng của mình. Sau đó phát tâm quy y, phát khởi Bồ Đề Tâm, trì tụng mật chú, và thiên quán về Tính Không là các pháp đối trị và Quy y nương tựa.



Visualization for the Generation Stage Practice - Quán tưởng Giai đoạn phát khởi

CHI WOR PE KAR DA TENG HUNG YIG LE/

Above the crown of my head is a white lotus, a moon disc, and on it the syllable HUNG (ཨུ᳚᳚).

Phía trên đỉnh đầu con, trên tòa sen trắng và đĩa mặt trăng, xuất hiện chủng tử Hung màu trắng.

DOR JE'I TE WAR HUNG TSEN Ö TRÖ PE/

This transforms into a vajra, marked by a HUNG in its center, and lights radiate from it.

Từ đó hóa hiện thành chày Kim cang, có chủng tử Hung ở giữa và phóng toả ánh sáng

DRO DRUG DRIB JANG GYEL CHÖ TSUR DÜ PA/

Purifying the obscurations of the six types of beings and making offerings to the buddhas.

tịnh hóa ác nghiệp của tất cả chúng sinh trong lục đạo và cúng dường chư Phật mười phương.

SA BÖN LA TIM YONG SU GYUR PA LE/

The lights return and dissolves into the seed syllable.

Ánh sáng thu nhiếp và tan hoà trở lại chủng tử Hung.

TSA WE LA MA DOR JE SEM PA KAR/

The vajra with the HUNG then transforms into white Vajrasattva, who is my root guru.

Chày Kim cang chuyển hoá thành Đạo sư trong hình tướng Đức Kim Cang Tát Đỏa mang sắc trắng.

DOR JE DRIL CHE KYANG KUM GYING WE TSÜL/

He holds a vajra and bell, and sits gracefully in the half lotus posture.

Hai tay Ngài cầm chuông và chày Kim cang và ngồi trong tư thế bán già.

RIN CHEN GYEN CHANG CHA LUG YONG SU DZOG/

His jewel ornaments and his garments are perfectly complete.

Ngài mang châu báu, y phục trang nghiêm hoàn hảo.

DE YI NE SUM OM AH HUNG SUM LE/

Lights radiate from the syllables OM AH HUNG (ཨོཾ་ཨུ᳚᳚) at his three places

Tia sáng phóng toả từ các chủng tử Om Ah Hung tại ba điểm.

Ö TRÖ YE SHE WANG LHA CHEN DRANG GYUR/
And invite the wisdom deity together with the empowerment deities.
Triệu thỉnh Bốn tôn trí tuệ cùng các Bốn tôn ban quán đảnh.

DSA HUNG BAM HO NYI SU ME PAR GYUR/
“DSA HUNG BAM HO” Vajrasattva and the wisdom deity become inseparable.

“ Dsa Hung Bam Ho”, Kim Cang Tát Đỏa và Bốn tôn trí tuệ trở thành bất khả phân.

Empowerment - Quán Đảnh Gia Lực

WANG GI L HAR OM SARVA TATAGATA ABHISHINTSA TU MAM/
I request the empowerment deities to grant the empowerment with “OM SARVA TATAGATA ABHISHINTSA TU MAM”.

Con thỉnh mời chư Bốn tôn ban quán đảnh : “Om Sarva Tathagata Abhishintsa Tu Mam”.

SHE SÖL WA TAB PE WANG GI LHA NAM KYI/
Thereby they reply: OM SARVA TATAGATA ABHISHEKATA SAMAYA SHRI YE HUNG”

Chư vị Bốn tôn đáp lại:

“ Om Sarva Tathagata Abhishekata Samaya Shri Ye Hung”.

WANG KUR KU GANG CHU YI LHAG MA LE/
And they bestow empowerment. They fill Vajrasattva's body with water from an empowerment vase.

Và các Ngài ban quán đảnh với nước cam lồ từ tịnh bình tràn ngập thân của Đức Kim Cang Tát Đỏa.

RIG NGE U GYEN WANG LHA'ANG DOR SEM TIM/
The overflowing water transforms into the five family buddhas, who adorn Vajrasattva's head. Then the empowerment deities dissolve into Vajrasattva

Cam lồ tràn ngập và hóa hiện thành Ngũ Bộ Phật, ngự trên đỉnh đầu Đức Kim Cang Tát Đỏa. Sau đó Chư vị Bốn tôn hoà nhập Đức Kim Cang Tát Đỏa.

Offering - Cúng Dường

OM BAZRA SATVA SAPARIVARA ...
ARGHAM/ PADYAM/ PUSHPAM/ DHUPAM/ ALOKAM/ GHANDE/
NEVIDYE/ SHAPTA ... PRATITSHA SVAHA/

Hãy kết ấn cúng dường và trì tụng minh chú dâng cúng phẩm vật bằng tám món cát tường:

Om Vajrasattva Saparivara...

**ARGHAM/ PADYAM/ PUSHPAM/ DHUPAM/ ALOKAM/
GHANDE/ NEVIDYE/ SHAPTA ... PRATITSHA SVAHA...**

Praise - Tán Thán

DOR JE SEM PA SEM PA CHE/

Vajrasattva, you are Mahasattva,

Xưng tán Đức Kim Cang Tát Đỏa, Ngài là bậc Đại Bồ Tát.

DOR JE DE SHIN SHEG PA KÜN/

Vajra embodiment of all the tathagatas,

Hiện thân Kim cang của toàn thể chư Như Lai.

DOR JE DANG PO KÜN TU SANG/

You are Samantabhadra, the primordial vajra

Ngài là Phổ Hiền Vương, vị Phật Nguyên Ủy Kim Cang.

CHAG TSAL CHAG NA DOR JE LA'O/

I prostrate to you, Holder of the Vajra.

Con đánh lễ quy mạng nơi ngài, Bậc trì giữ Kim cang.

*Recite this with a clear visualization.
Hãy trì tụng và quán tưởng thật rõ ràng.*

Quán Tượng Khi Trì Chú

DOR SEM TUG KAR DA TENG DOR JE YI/

In Vajrasattva's heart center is a vajra on a moon disc.

Nơi luân xa tim của Đức Kim Cang Tát Đỏa là chày kim cương trên đài trắng.

TE WAR HUNG TAR YIG GYE KOR WA LE/

At the center of the vajra is a HUNG surrounded by the hundred syllable mantra.

Ngay giữa chày kim cương là chủng tự Hung màu trắng được bao quanh bởi minh chú trăm âm.

Ö TRÖ DRO WE DRIB PA KÜN JANG NE/

From the mantra light radiates and completely purifies all the obscurations of beings.

Minh chú phóng tỏa ánh sáng khắp nơi và tịnh hóa che chướng ác nghiệp của hết thảy chúng sinh.

DOR JE DZIN PE SA LA RAB KÖ CHING/

And establishes them fully in the state of a Vajra Holder.

Giúp an trụ chúng sinh trong trạng thái thanh tịnh giống như Ngài.

Ö ZER DE DAG TSUR DÜ NGAG TRENG DANG/

The light rays return and dissolve into the mantra and seed syllable.

Ánh sáng quay về hoà nhập vào câu minh chú và chủng tự Hung.

SA BÖN LA TIM DE LE DÜ TSI'I GYÜN/

The stream of nectar produced from these syllables flows

Dòng cam lồ từ chuỗi minh chú tràn khắp từ thân Ngài

SHAB KYI TE BONG LE TÖN DAG NYI KYI/

Through Vajrasattva's great toe.

Xuống qua ngón chân cái của Ngài.

TSANG BUG NE SHUG DIG DRIB NYE TUNG TSOG/

It enters the crown of my head, and the accumulated negative actions, obscurations, faults, and downfalls

Chảy xuyên qua đỉnh đầu con, tràn ngập thân thể con và tịnh hóa hết thảy ác nghiệp, tội lỗi, vi phạm giới nguyện

OG GOR DÜ KHU TAR BAB DÜ TSI'I GYÜN/
Flow out of the lower orifices as smoky liquid.

Thải ra chất lỏng đậm màu từ các lỗ bên dưới.

ME TEN RANG LÜ SHEL TAR DAG PAR GYUR/

A stream of nectar then fills up my body and it becomes pure as crystal.

Cơ thể con tràn ngập cam lồ thanh tịnh, trở nên trong suốt như pha lê.

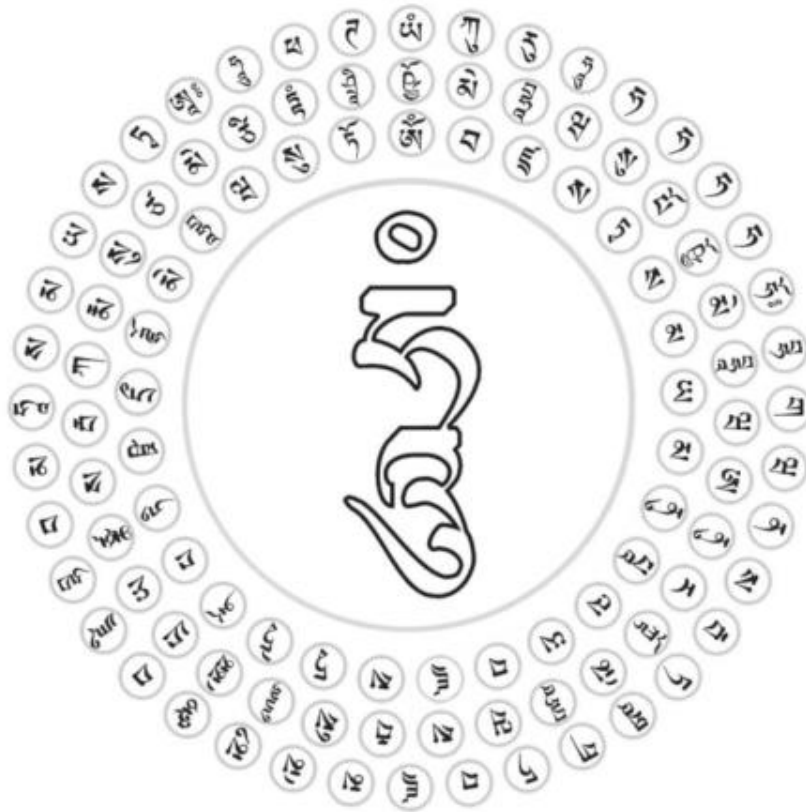
The Hundred Syllable Mantra for Accumulation

Hãy quán tưởng và trì minh chú trăm âm càng nhiều càng tốt:

**OM VAJRA SATVA SAMAYA/ MANU PALAYA/ VAJRA SATVA
TVENOPA/ TISHTA DRIDO ME BHAVA/ SUTO SHYO ME
BHAVA/ SUPO SHYO ME BHAVA/ ANU RAKTO ME BHAVA/
SARVA SIDDHIM ME PRAYACHA/ SARVA KARMA SU CHA ME/
CHITTAM SHREYA KURU HUNG/ HAHA HAHA HO/ BHAGAVAN
SARVA TATAGATA/ VAJRA MAME MUNCHA/ VAJRI BHAVA/
MAHA SAMAYA SATVA AH.**

By merely reciting this once, the negativities and obscurations of the five heinous actions are purified, the hells are emptied, and one becomes inseparable from Vajrasattva (from the Sangtik Dorsem).

Nếu trì tụng minh chú này dù chỉ một lần đúng cách sẽ giúp thanh tịnh hết ác nghiệp đã tạo, kể cả Ngũ nghịch trọng tội, địa ngục trống sạch, và hành giả sẽ trở thành bất khả phân với Bốn tôn Kim Cang Tát Đỏa (Theo chú thích Sangtik Dorsem).



Arrangement and Explanation:

Đồ hình và ý nghĩa của Minh chú trăm âm: Chủng tự gốc Hung ở giữa trung tâm, minh chú trăm âm bao quanh theo hình tròn xoắn ốc 3 lớp từ trong ra ngoài, xoay theo chiều thuận kim đồng hồ.

The first syllable is OM, which consists of the three sounds A, O, and M. These symbolize the body, speech, and mind of the buddhas, here specifically of Vajrasattva. By pronouncing the syllable OM at the beginning of the mantra, we call upon Vajrasattva and ask for his attention and help. The mantra continues with VAJRA SATVA SAMAYA MANU PALAYA...

Phát khởi câu minh chú là chủng tự OM, là tập hợp của ba âm A, O, và M. Chính là của Thân, Khẩu, và Ý của toàn thể chư Phật, hiện thân của Đức Kim Cang Tát Đỏa. Khi tụng Om khởi đầu câu minh chú, chúng ta cầu thỉnh Đức Kim Cang Tát Đỏa ban gia trì. Chuỗi minh chú tiếp nối bằng VAJRA SATVA SAMAYA MANU PALAYA....

VAJRA SATVA is the name of the deity.

VAJRA SATVA là Hồng danh của Ngài, Phật Kim Cang Tát Đỏa.

SAMAYA means “vow, commitment, or promise;” and with this we remind Vajrasattva of his promise to work for the benefit of beings

SAMAYA có nghĩa là “mật nguyện, cam kết, hứa nguyện” với ý triệu thỉnh Ngài thi chuyển những thệ nguyện của ngài vì lợi ích hết thảy chúng sinh.

MANU PALAYA means “keep, or guard [your promise].”

MANU PALAYA có nghĩa là hãy luôn trì giữ những thệ nguyện thiêng liêng cao cả.

VAJRA SATVA TVENOPA TISHTA means “Vajrasattva, be near me” or “stay with me.”

VAJRA SATVA TVENOPA TISHTA có nghĩa xin Ngài hãy luôn ở bên cạnh che chở con.

DRIDO ME BHAVA means “grant me a stable, firm nature.”

DRIDO ME BHAVA nghĩa là hãy ban gia trì để con luôn ở trong bản tánh như nhiên.

SUTO SHYO ME BHAVA means “grant me the nature of great bliss.”

SUTO SHYO ME BHAVA nghĩa là ban cho con bản tánh đại lạc.

SUPO SHYO ME BHAVA means “grant me the nature of supreme bliss.”

SUPO SHYO ME BHAVA nghĩa là hãy gia hộ con có được nguồn hỷ lạc.

ANU RAKTO ME BHAVA literally means “grant me the nature of desire,” but here it does not refer to ordinary desire, but to compassion, and the pure, loving affection of the buddhas. We ask Vajrasattva to grant us the nature of pure, loving affection.

ANU RAKTO ME BHAVA nghĩa xác thực là ban gia trì cho con đạt ước nguyện, những ước nguyện thanh tịnh cao cả giống như Ngài và chư Phật, xuất phát từ tâm Từ Bi, tình yêu thương bình đẳng thanh khiết vô điều kiện.

SARVA SIDDHIM ME PRAYACHA means “bestow me all accomplishments (siddhis).”

SARVA SIDDHIM ME PRAYACHA nghĩa là hãy ban gia trì cho con đạt được Đạo quả giác ngộ.

SARVA KARMA SU CHA ME means “bestow me all actions.”

SARVA KARMA SU CHA ME nghĩa là hãy ban gia trì cho con hoàn thiện công hạnh lợi sinh.

CHITTAM SHREYA KURU HUNG means “please bring my mind to a state of glory and splendor.”

CHITTAM SHREYA KURU HUNG nghĩa là hãy an trụ tâm con nơi quả vị vinh quang tối thắng.

The syllable HUNG symbolizes the qualities of the Buddha’s mind; the unshakable vajra of the Buddha mind.

HUNG là biểu trưng của bản tâm giác ngộ, tâm Kim Cang bất hoại, không thoái chuyển của chư Phật.

This has different aspects, which are also called the five wisdoms, and which are represented by the syllables HAH HA HO.

HAHA HAHA HO là biểu lộ cụ thể của Ngũ Trí, năm phẩm tính giác ngộ tối thượng của chư Phật.

BHAGAVAN is the “Blessed One” or the “Exalted One.”

BHAGAVAN là một trong 10 Hồng Danh của Phật nghĩa là Vô Thượng Sĩ.

BHAGAVAN SARVA TATAGATA VAJRA means “all perfected ones,” that is, all the buddhas, who are like “a vajra.”

BHAGAVAN SARVA TATAGATA VAJRA nghĩa là toàn thể các Đấng Tối hảo, chư Phật toàn giác, chư vị có bản tâm Kim Cang bất hoại.

MAME MUNCHA means “do not give up on me.” So, the sentence means, “May all the tathagatas, who are vajra-like, not give up on me,” or “All you tathagatas with vajra nature, please do not abandon me.”

MAME MUNCHA nghĩa là xin đừng từ bỏ con. Suy rộng ra là “Nguyện xin các Đấng Như Lai, bậc chứng đắc quả vị Kim Cang, xin đừng từ bỏ con”;

cũng có nghĩa là, Hỡi chư vị Như Lai với bản thể Kim Cang, xin đừng xa rời con”.

VAJRI BHAVA means “vajra nature,” MAHA SAMAYA means “great vow,” and SATVA is the deity.

VAJRI BHAVA nghĩa là “bản thể kim cang”; MAHA SAMAYA nghĩa là “đại nguyện”, và SATVA chính là Bản tôn Kim Cang Tát Đỏa.

So, with this we are calling upon Vajrasattva and all the buddhas, who have vajra nature and hold this great vow.

Như vậy, với bài minh chú này, chúng ta thỉnh nguyện Đức Kim Cang Tát Đỏa và toàn thể chư Phật, chư vị đã chứng đắc quả vị kim cang bất hoại và trì giữ đại nguyện độ sinh.

The syllable A is the seed syllable that symbolizes the vajra-like qualities of the buddhas’ speech. It moreover symbolizes emptiness, the unborn nature, all phenomena’s lack of inherent existence.

Chủng tự A biểu thị các phẩm tính khẩu kim cang của chư Phật. A cũng biểu thị Tính Không, bản thể bất sinh bất diệt, bản chất chân thật bất biến của thực tại.

Visualization for the Dissolution Stage - Quán tưởng Hóa Tán

DAG SOG MONG PE DAM LE GEL GYUR PE/

Protector, as I and other ignorant ones have broken the vows,

Hỡi Đấng bảo hộ, khi con và chúng sinh vô minh khác vi phạm giới nguyện,

GÖN PÖ KYOB SHIG TSO WO DOR JE DZIN/

Please protect us, supreme Vajra Holder!

Xin Bậc trì giữ Kim cang tối tôn, hãy che chở cho chúng con.

DRO WE TSO WÖ DAG GI KYAB DZÖ CHIG/

Lord of beings, please grant us refuge!

Bậc Cha lành của hết thảy chúng sinh, hãy cho chúng con được nương tựa nơi Ngài!

DE KE SÖL WE DOR SEM GYE TSÜL GYI/

Thus, Vajrasattva is pleased by our prayers, and he replies,

Kim Cang Tát Đỏa đáp lại lời thỉnh cầu ấy,

"Your negative actions and obscurations are purified!"

Giờ đây mọi che chướng, bất nghiệp của con đã được tịnh hóa!

DAG LA TIM PE DRIB PA JANG WAR GYUR/

Vajrasattva then dissolves into me and my obscurations are purified. I then become Vajrasattva, inseparability of appearance and emptiness. Rest in the nature of mind.

Ngay lúc ấy Ngài tan hoà vào con và mọi che chướng, nghiệp chướng của con tức thời được tịnh hoá. Sau đó, Con trở thành Ngài, hợp nhất của hiện tượng và Tính Không. Hãy an trụ trong bản tâm thanh tịnh đó.

Dedication - Hồi Hưởng

GE WA DI YI NYUR DU DAG/ DOR JE SEM PA DRUB GYUR NE/

By this virtue, may I quickly accomplish Vajrasattva

Qua công đức này, nguyện con nhanh chóng chứng ngộ quả vị Kim Cang tát đỏa.

DRO WA CHIG KYANG MA LÜ PA/ DE YI SA LA GÖ PAR SHOG/

And lead all beings without exception to that state.

Và dẫn dắt toàn bộ chúng sinh, không sót một ai, đồng đạt quả vị ấy.

*Recite other dedication and aspiration prayers as well.
Có thể trì tụng các bài nguyện và hồi hướng khác.*

Hồi Hương Nguyện

SÖ NAM DI YI THAM CHÉ ZIK PA NYI / THOP NÉ NYÉ PÉ
DRA NAM PHAM JÉ TẾ / KYÉ GA NA CHI BA LONG TRUK
PA YI / SI PÉ TSO LÉ DRO WA DRÖL WAR SHOK

By this merit may I attain omniscience. Having defeated the enemies—my wrongdoings—may I liberate all beings who are tossed in the ocean of saṃsāra by the waves of birth, old age, sickness, and death!

Nương nơi công đức này, nguyện con thành tựu toàn tri toàn giác. Do đã chiến thắng được kẻ thù – sai lầm điên đảo tự thân – nguyện con giải thoát tất cả mọi chúng sinh đang trầm luân trên sóng sinh lão bệnh tử!

LA MA KU KHAM ZANG WAR SÖL WA DEP /
CHOK TU KU TSÉ RING WAR SÖL WA DEP /
TRIN LÉ DAR ZHING GYÉ PAR SÖL WA DEP /
LA MA DANG DRAL WA MÉ PAR JIN GYI LOP

I pray for the excellent health of the guru! I pray that he lives a supremely long life! I pray that his activities spread far and wide! Grant blessings that I may not be separate from my guru!

Con nguyện cầu Thầy được khang kiện! Con nguyện cầu Thầy được thọ trường! Con nguyện cầu pháp sự của Thầy trải rộng, lan xa! Xin hãy gia trì để con không bao giờ phải xa cách Thầy!

JAM PAL PA WÖ JI TAR KHYEN PA DANG /
KÜN TU ZANG PO DÉ YANG DÉ ZHIN TẾ /
DÉ DAK KÜN GYI JÉ SU DAK LOP CHING /
GÉ WA DI DAK THAM CHÉ RAP TU NGO

Just as the Hero Mañjuśrī realized things as they are, and as did Samantabhadra too, I will follow in their path and perfectly dedicate all these virtues!

Y như Đức Văn Thù Sư Lợi đã thâm chứng vạn pháp như thật, và như Đức Phổ Hiền cũng đã thâm chứng y như thế, con nguyện noi theo các ngài trên con đường đạo và hồi hướng trọn vẹn tất cả mọi hạnh lành!

SANG GYÉ KU SUM NYÉ PÉ JIN LAP DANG /
CHÖ NYI MIN GYUR DEN PÉ JIN LAP DANG / GÉN DÜN
MI CHÉ DÜ PÉ JIN LAP KYI /
JI TAR NGÖ ZHIN MÖN LAM DRUP PAR SHOK

By the blessing of the buddhas who attained the three kāyas, by the blessing of the truth of the unchanging nature of reality, and by the blessing of the undivided Sangha community, may my prayers be fulfilled according to this dedication!

Nương vào sự gia trì của chư Phật đã thành tựu Tam Thân, nương vào sự gia trì của chân lý tối hậu về thể tánh bất biến của chân hiện thực, và nương vào sự gia trì của Tăng bảo bất khả phân ly, nguyện cho những lời khẩn thỉnh của con đều được viên

thành y như hồi hương!

DAK DANG KHOR DÉ THAM CHÉ KYI /

DÜ SUM DU SAK PA DANG / YÖ PÉ GÉ WÉ TSA WADI /

DAK DANG SEM CHEN THAM CHÉ NYUR DU LA NA MÉ

PA YANG DAK PAR DZOK PÉ JANG CHUP RIN PO CHÉ

THOP PAR GYUR CHIK

By the virtues accumulated in the three times by myself and all beings in saṃsāra and nirvāṇa, and by the intrinsic root of virtue, may I and all sentient beings quickly attain unsurpassed, perfect, complete, and precious awakening!

Nương nơi công đức đã tích lũy trong ba thời của con và của tất cả chúng sinh trong cả luân hồi lẫn Niết Bàn, và nương nơi thiện căn vốn có, nguyện cho con và tất cả chúng sinh mau chóng đạt được giác ngộ viên mãn, toàn hảo, trân quý và vô song!

SHÉ JA KÜN ZIK KÜN KHYEN CHÖ KYI JÉ /

TEM DREL NÉ LA WANG THOP DRI GUNG PA /

RIN CHEN PAL GYI TEN PA SI THÉ BAR

SHÉ DRUP THÖ SAM GOM PÉ DZIN GYUR CHIK

May the teachings of the Great Drikungpa, Ratnashri,
Who is omniscient, Lord of the Dharma, Master of
Interdependence,
Continue and increase through study, practice, contemplation
and mediation
Until the end of Samsara.

**Nguyện cho Giáo Pháp của Đức Drikungpa
Ratnaśhrī – Bậc Thầy của Duyên Sinh,
Đấng Pháp vương Toàn Tri, Toàn Giác –
Sẽ luôn tăng trưởng qua công phu học hỏi, hành
trì, lắng nghe, quán chiếu và thiền định!**

DOR JÉ CHANG CHEN TI LO NA RO DANG / MAR PA MI
LA

CHÖ JÉ GAM PO PA / PHAK MO DRU PA GYAL WA
DRI GUNG PA / KA GYÜ LA MA NAM KYI TRA SHI
SHOK

Great Vajradhara, Tilopa, Nāropa, Marpa, Milarepa, Dharma
Lord Gampopa, Phakmo Drupa, and Lord Drikungpa—may the
auspiciousness of all the Kagyü lamas prevail!

**Đấng Kim Cang Trì Vĩ Đại, [chư Thầy Tổ] Tilopa,
Naropa, Marpa, Milarepa, Pháp Vương Gampopa,
Phakmo Drupa và Đức Drikungpa—nguyện cho sự
cát tường của toàn thể chư Đạo Sư dòng Khẩu
Truyền Kagyü sẽ trường tồn miên viễn!**



Các Lời Nguyện Trường Thọ

Đức Đạt Lai Lạt Ma Đời Thứ 14, Tenzin Gyatso

GANG RI RA WÉ KOR WÉ ZHING KHAM SU /
PHEN DANG DÉ WA MA LÜ JUNG WÉ NÉ / CHEN RÉ ZIK
WANG TEN DZIN GYAM TSO YI / ZHAP PÉ SI THÉ BAR
DU TEN GYUR CHIK

For this realm encircled by snow-covered mountains, you are the source of all benefit and happiness. Tenzin Gyatso, Lord Chenrezig, may you remain steadfast until the end of saṃsāra!

**Nơi cõi miền bao bọc bởi núi cao tuyết phủ,
Ngài là suối nguồn của mọi phúc lợi và hỷ lạc,
Tenzin Gyatso – Đức Pháp vương Quán Thế Âm,
Nguyện cầu ngài mãi mãi kiên trì cho đến khi luân
hồi tuyệt dứt!**

Đức Drikung Kyabgön Chetsang Rinpoche

KÖN CHOK SUM DÜ SHAKYA SENG-GÉ YI /
TEN PA DZIN CHING PEL WÉ DAK NYI CHÉ / KÜN
ZANG CHÖ PÉ DRO DREN TRIN LÉ CHOK / LHÜN
DRUP JÉ TSÜN LA MÉ ZHAP TEN SÖL

Embodiment of the Three Jewels, great being who upholds and increases the teachings of the Shākya Lion, supreme are your

activities of guiding others with your perfect deeds. May you, the precious guru who accomplishes everything spontaneously, live long!

**Hiện thân của Tam Bảo,
Người trì giữ và làm tăng hoa giáo lý của Sư Tử
Hống Thích Ca,
Với các công hạnh tuyệt hảo dẫn dắt toàn bộ chúng
sinh,
Nguyện cầu đấng Tôn Sư tức thời viên thành mọi
công hạnh, thọ muôn ngàn đại kiếp!**

Đức Drikung Kyabgön Chungtsang Rinpoche

KÖN CHOK SUM GYI DAK NYI DRI GUNG PÉ /
TEN PA DZIN LA DA DRAL THUK KYÉ
THÜ / DAM PÉ CHÖ KYI ZHI SIL NANG
WA YI / KYÉ GÜ UK JIN CHOK GI ZHAP
TEN SÖL

Holder of the teachings of Lord Drikungpa, great lord of the Three Jewels—through the power of your peerless compassion and the Holy Dharma's peace and light, you bring relief to beings.

May your life be long!

**Người trì giữ giáo lý của Đức Drikungpa – đại Pháp
vương của Tam Bảo,**

**Với lòng đại bi thuần tịnh, với ánh sáng và sự an
bình của Giáo Pháp Nhiệm Mầu,
Ngài cứu hộ, làm vui đi [nỗi khổ] của chúng sinh,
Nguyện cầu ngài thọ muôn ngàn đại kiếp!**

Tôn Sư Garchen Rinpoche

PHAK PÉ YÜL NA ARYA DÉ WA ZHÉ /
DO KHAM CHOK SU GAR GYI RIK SU
TRÜL / JIK TEN GÖN PÖ THUK SÉ CHÖ
DING PA / PAL DEN GAR CHEN KU TSÉ
KAL GYAR TEN

The one known in the Noble Land as Āryadeva, emanated into the Gar clan of Eastern Tibet as Chödingpa, the heart son of Jigten Gönpö—may the life of glorious Garchen remain steadfast for a hundred aeons!

**Người nổi danh nơi Đất Thánh là Thánh Thiên,
Hóa thân thành Gar Chödingpa thuộc Bộ Tộc Gar
miền Đông Tây Tạng,
Đệ tử tâm truyền của Đức Jigten Gönpö,
Nguyện cầu Đức Garchen quang vinh luôn kiên
trụ qua muôn ngàn đại kiếp!**

Kính Lễ Quán Thế Âm

CHAK TONG KHOR LO GYUR WÉ GYAL PO TONG /
CHEN TONG KAL PA ZANG PÖ SANG GYÉ TONG / NAM
KHA TA BU KHYAP PÉ TSÉ WA CHEN /
SEM PA CHEN RÉ ZIK LA SÖL WA DEP

Your thousand arms are the thousand wheel-turning kings.
Your thousand eyes are the thousand buddhas of this fortunate
eon. Your love is boundless like space. I supplicate to the
Bodhisattva Chenrezig.

**Ngàn tay của ngài là ngàn vị Chuyển Luân Thánh
Vương.**

**Ngàn mắt của ngài là ngàn đấng Như Lai trong hiền
kiếp này.**

**Tình yêu thương của ngài vô tận vô biên như hư không,
Con xin khẩn nguyện Đại Bồ Tát Quán Thế Âm.**

OM MANI PADME HŪM HRĪḤ

GE WA DI YI NYUR DU DAK /
CHEN RÉ ZIK WANG DRUP GYUR NÉ /
DRO WA CHIK KYANG MA LÜ PA /
DÉ YI SA LA GÖ PAR SHOK

By this virtue, may I swiftly accomplish Lord Chenrezig, and
may I bring all beings, without exception, to that state.

**Nương vào thiện đức này, nguyện con tức thời
thành tựu Pháp vương Quán Thế Âm,
Và nguyện con đưa dẫn tất cả chúng sinh không
sót một ai đến được cảnh giới ấy.**

Lời Nguyện Bồ Đề Tâm

JANG CHUP SEM CHOK RIN PO CHÉ /
MA KYÉ PA NAM KYÉ GYUR CHIK / KYÉ PA NYAM PA
MÉ PAR YANG / GONG NÉ GONG DU PEL WAR SHOK

May bodhicitta, the precious and supreme mind, arise in
whom it has not yet arisen. Where it has arisen, may it not
decline, but ever increase higher and higher.

**Bồ Đề Tâm Vương, tâm tối thượng, tâm vô cùng
trân quý,
Nơi tâm ấy chưa sinh, xin cho tâm ấy nảy sinh,
Nơi tâm ấy đã sinh, xin cho tâm ấy đừng bao giờ
thoái chuyển,
Mà vĩnh viễn mỗi ngày mỗi vươn lên, vươn lên
cao hơn.**

Đoản Nguyên Tái Sinh Vào Cõi Cực Lạc Của Đức Phật A Di Đà

É MA HO /

NGO TSAR SANG GYÉ NANG WA THA YÉ DANG /

YÉ SU JO WO THUK JÉ CHEN PO DANG /

YÖN DU SEM PA THU CHEN THOP NAM LA /

SANG GYÉ JANG SEM PAK MÉ KHOR GYI KOR /

DÉ KYI NGO TSAR PAK TU MÉ PA YI /

DÉ WA CHEN ZHÉ JA WÉ ZHING KHAM DER /

DAK ZHEN DI NÉ TSÉ PHÖ GYUR MA THAK /

KYÉ WA ZHEN GYI BAR MA CHÖ PA RU /

DÉ RU KYÉ NÉ NANG THÉ ZHAL THONG SHOK /

DÉ KÉ DAK GI MÖN LAM TAP PA YI /

CHOK CHÜ SANG GYÉ JANG SEM THAM CHÉ KYI /

GEK MÉ DRUP PAR JIN GYI LAP TU SÖL /

TEYATA PENTSAN DRIYA AWA BODANAYE SOHA

EMAHO! In the center is the wondrous Buddha of Boundless Light. To his right is Chenrezig, the Lord of Great Compassion, and to his left is Vajrapāṇi, the Bodhisattva of Great Might. They are surrounded by an inconceivable assembly of buddhas and bodhisattvas; immeasurable peace and happiness is the pure land of Great Bliss. When I and all beings pass from this life, may we be born in that land, unhindered by another saṃsāric birth, and may we then behold the face of Amitābha, Boundless Light! May all the buddhas and bodhisattvas of the ten directions bless this aspiration, that it may be accomplished without hindrance!

Ê MA HÔ! Ở giữa là Đức Vô Lượng Quang Phật vô cùng kỳ diệu. Bên phải là Đức Quán Thế Âm, Vua của Đại Bi. Bên trái là Đức Kim Cang Thủ, Vua của Đại Hùng Đại Lực. Chung quanh các ngài là vô lượng chư Phật và chư Bồ Tát; tĩnh lặng và an lạc vô tận là cõi tịnh độ Cực Lạc. Khi con và tất cả các chúng sinh lìa khỏi đời này, nguyện cho chúng con được vãng sinh nơi cõi tịnh độ, không phải đầu thai trở lại trong luân hồi, và nguyện cho chúng con [tức khắc] được diện kiến tôn nhan của Đức Vô Lượng Quang A Di Đà! Nguyện toàn thể chư Phật và chư Bồ Tát ở khắp mười phương gia trì cho tâm nguyện này được thành tựu không gì ngăn ngại!

**TADYATHĀ PAÑCA GRIYA AVA BODHANĪYE
SVĀHĀ.**

